TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày: 13 -8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Chi Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bành Quốc Trung.

2. Ông Phan Tuấn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Phạm Duyên An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Ph, sinh năm 1984, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Số B/M NTD, khu phố B, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1963 và bà Lưu Thị L, sinh năm 1967; sống chung như vợ chồng với Nguyễn Châu T; con là Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 2008 và Nguyễn Hữu T, sinh năm 2018; Tiền án: Tại Bản án số 179/2010/HSPT ngày 09 tháng 12 năm 2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 28 tháng 4 năm 2017; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Châu T, sinh năm 1983; (Có mặt).

Nơi cư trú: Số B THĐ, khu phố M, phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

2/ Trần Đình K, sinh năm 1989; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố M, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thanh Ng, sinh năm 1962.; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố B, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph có 01 tiền án thể hiện tại Bản án số 179/2010/HSPT ngày 09 tháng 12 năm 2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngay 28 tháng 4 năm 2017; .

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2020, tại khu phố 4, phường 3, thị xã Gò Công, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an thị xã Gò Công kết hợp với Công an phường 3, thị xã Gò Công bắt quả tang Nguyễn Thị Ngọc Ph có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 05 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng, bị cáo khai là Heroin đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký xác nhận của bị cáo và Nguyễn Thanh Ng (*Người chứng kiến*).
- 03 ống kim tiêm màu trắng có nắp đậy màu đỏ đã qua sử dụng;
- 03 miếng giấy bạc màu trắng;
- 01 miếng giấy bạc có quấn băng keo màu vàng được hàn kín 03 mặt.

Theo Bản kết luận giám định số 65/KLGĐ-PC09 ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

05 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng, bị cáo khai là Heroin đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Ngọc Ph và Nguyễn Thanh Ng (*Người chứng kiến*), gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0.1491 gam, loại Heroin.

Qua điều tra thì bị cáo khai bị cáo không có sử dụng ma túy mà do chồng bị cáo sử dụng nên vào khoảng 18 giờ ngày 30 tháng 3 năm 2020 bị cáo đón xe honda ôm từ nhà đến huyện CG gặp một người phụ nữ tên M không rõ địa chỉ để mua 06 tép heroin với số tiền 600.000 đồng đem về nhà trọ cất giữ và cho Nguyễn Châu T sử dụng, ngày 31 tháng 03 năm 2020 Nguyễn Châu T sử dụng 01 gói và còn lại 05 gói thì bị Công an bắt quả tang.

Nguyễn Châu T là đối tượng nghiện ma túy, sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Ngọc Ph có 01 con chung là Nguyễn Hữu T, sáng ngày 31 tháng 3 năm 2020 T sử dụng 01 liều chích vào gân và T cho rằng không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy và cũng không hỏi nguồn gốc ma túy mà bị cáo đưa cho sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra đã phạt hành chính đối tượng T xong.

Nguyễn Ngọc Ph không thừa nhận bán ma túy cho Trần Đình K và không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh Ph bán ma túy cho bị cáo nên không khởi tố hình sự đối với Ph và hiện Ph đang bị khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSTXGC ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph về tội

"*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Không phạt hình phạt bổ sung vì bị cáo hộ nghèo, không có việc làm ổn định, nuôi con nhỏ.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 05 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng, bị cáo khai là Heroin đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký xác nhận của bị cáo và Nguyễn Thanh Ngân (*Người chứng kiến*).
- 03 ống kim tiêm màu trắng có nắp đậy màu đỏ đã qua sử dụng;
- 03 miếng giấy bạc mài trắng;
- 01 miếng giấy bạc có quấn băng keo màu vàng được hàn kín 03 mặt

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ lo cho gia đình, nuôi 02 con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trần Đình K vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận bị cáo có đến CG, LA để mua 06 gói hêroin vào khoảng 18 giờ ngày 30 tháng 3 năm 2020, khối lượng 0.1491 gam loại Heroin đem về nhà trọ cất giữ thì bị Công an bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Thanh Ng phù hợp với Kết luận điều tra, Cáo trạng

mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy nêu trên và chưa được xóa án tích. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy và chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi lượng hình. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có việc làm ổn định, cha mẹ chết nên không cần phải phạt hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 05 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng, bị cáo khai là Heroin đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký xác nhận của bị cáo và Nguyễn Thanh Ng (*Người chứng kiến*).
- 03 ống kim tiêm màu trắng có nắp đậy màu đỏ đã qua sử dụng;
- 03 miếng giấy bạc mài trắng;
- 01 miếng giấy bạc có quấn băng keo màu vàng được hàn kín 03 mặt.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Đối với đối tượng Trần Đình K là người khai mua ma túy của bị cáo nhưng không chứng minh được bị cáo bán ma túy cho Trần Trần Đình K, Trần Đình K bị bắt khi để ma túy trong túi quần và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công khởi tố về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đối tượng Nguyễn Châu T là đối tượng nghiện ma túy được bị cáo mua má túy về cho sử dụng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công phạt hành chính xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a, c khoản 1 Điều 249; Điều 53; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106, Điều 136, Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

- 05 gói giấy bạc gồm 04 gói màu vàng và 01 gói màu trắng bên trong có chất bột màu trắng, bị cáo Ph khai là Heroin đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Thanh Ng (*Người chứng kiến*).

- 03 ống kim tiêm màu trắng có nắp đậy màu đỏ đã qua sử dụng;

- 03 miếng giấy bạc màu trắng;

- 01 miếng giấy bạc có quấn băng keo màu vàng được hàn kín 03 mặt.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công*).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Nguyễn Châu T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang (01);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công (02);
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công (01);
- Phòng PC (01);
- Thi hành án hình sự (04);
- Bị cáo (01);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã. (01);
- Lưu, hs (03). Ln.

VÕ CHI LAN